

Số: /QĐ-UBND

Bạch Thông, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3468/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Bạch Thông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tại Tờ trình số 25/TTr-NN ngày 13/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023 theo nội dung chi tiết đính kèm.

Điều 2. Giao phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023 theo đúng nội dung được phê duyệt và quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Bạch Thông, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (T/hiện);
- TT.HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Trung tâm VH-TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Kiệm

**PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ MÙA, VỤ ĐÔNG NĂM 2023**

Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023, UBND huyện Bạch thông phê duyệt phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023, với các nội dung cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2023

Trong 6 tháng đầu năm 2023 được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, sự phối hợp tích cực của các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn; sự nỗ lực của cán bộ và bà con nông dân đã góp phần thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất vụ xuân theo kế hoạch đề ra.

- Sản xuất nông nghiệp diễn ra trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, thời tiết đầu vụ Xuân ít mưa, nắng nóng kéo dài, gây hạn hán, ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Một số diện tích cây trồng năng suất giảm như ngô, đỗ, ... giá đàn gia súc, gia cầm xuất chuồng giảm, trong khi giá nguyên liệu đầu vào, nhất là giá thức ăn tăng cao. Giá xuất bán lợn từ tháng 1- 4 giảm sâu, có thời điểm dưới 50.000 đồng/kg thịt hơi; hầu hết các hộ chăn nuôi chỉ sản xuất cầm chừng, nhiều hộ đã không tái đàn.

- Các hoạt động dịch vụ, phục vụ sản xuất được tăng cường, triển khai thực hiện tốt dịch vụ tưới tiêu, đảm bảo đủ nước cho gieo cấy và chăm sóc cây trồng, hệ thống phân phối dịch vụ về vật tư, giống, phân bón, thuốc BVTV đến người dân đảm bảo nhu cầu cho sản xuất.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng được tăng cường, các hành vi vi phạm được lực lượng Kiểm lâm phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh, đúng quy định, không để tồn đọng, kéo dài thành điểm nóng.

- Công tác chỉ đạo điều hành, hỗ trợ sản xuất có nhiều cố gắng, các địa phương đã huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị chỉ đạo, hỗ trợ nông dân khắc phục khó khăn để phát triển sản xuất.

II. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ MÙA, VỤ ĐÔNG NĂM 2023

1. Nhận định những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông nghiệp hàng hóa đang được triển khai có hiệu quả.

- Cơ giới hóa trong sản xuất tiếp tục được áp dụng trong nhiều khâu; công tác quản lý vật tư nông nghiệp được thực hiện tốt; các hoạt động dịch vụ, phục vụ sản

xuất được tăng cường, hệ thống phân phối dịch vụ về vật tư, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đến người dân đảm bảo yêu cầu cho sản xuất.

- Công tác phòng, chống thiên tai đối với sản xuất nông nghiệp được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện.

- Tư duy sản xuất của người dân có nhiều thay đổi, đặc biệt là sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; trong lĩnh vực chăn nuôi, người dân tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, vật tư đầu vào để đảm bảo năng suất và an toàn dịch bệnh, có sự liên kết với các doanh nghiệp, HTX trong sản xuất để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm.

- Công tác phát triển rừng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; đẩy mạnh trồng, chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh rừng và nâng cao chất lượng rừng trồng.

1.2. Khó khăn

- Thời tiết diễn biến phức tạp, hệ thống thủy lợi phục vụ nhu cầu tưới cho diện tích sản xuất và nuôi thủy sản còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Giá thức ăn, vật tư nông nghiệp tăng cao gây khó khăn cho người sản xuất và triển khai, thực hiện các chương trình, dự án.

- Việc liên kết sản xuất còn gặp nhiều khó khăn do diện tích đất sản xuất còn manh mún, tư duy về sản xuất vụ Đông chậm thay đổi. Các hình thức tổ chức sản xuất hợp tác đã được hình thành nhưng một số vẫn còn mang tính hình thức, khả năng tập hợp, tham gia liên kết, hợp tác còn hạn chế; việc chia sẻ lợi ích giữa người sản xuất và đơn vị bao tiêu, thu mua, chế biến còn chưa hợp lý. Nhân lực lao động trong nông nghiệp ngày một thiếu nên việc tổ chức sản xuất nông lâm nghiệp theo hướng hàng hoá chưa đáp ứng với xu thế thị trường đòi hỏi hiện nay.

2. Mục tiêu

2.1. Vụ mùa

- Trồng trọt (đối với một số cây trồng chính):

+ Phân đầu tổng sản lượng lương thực có hạt vụ Mùa đạt 11.147 tấn, trong đó sản lượng thóc đạt 8.868,3 tấn; sản lượng cây ngô đạt 2.279 tấn.

+ Diện tích gieo trồng cây rau, đậu các loại 212 ha, sản lượng đạt 2.616,8 tấn; cây khoai lang 74 ha, sản lượng đạt 495,8 tấn; cây công nghiệp ngắn ngày (đậu tương, lạc) 40 ha, sản lượng 74,5 tấn.

+ Tiếp tục chăm sóc diện tích cây dong riềng, khoai môn, diện tích cây mía, cây chè, cây ăn quả để thu được năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao nhất, thực hiện các quy trình sản xuất để được cấp giấy chứng nhận ATTP, VietGAP, hữu cơ, trồng mới theo kế hoạch

(Chi tiết tại Phụ lục 1 gửi kèm)

- Chăn nuôi: Phân đầu đến cuối năm cụ thể như sau:

+ Đàn đại gia súc: 7.405 con (hiện có 5770 con, xuất chuồng 1.635 con).

+ Đàn lợn: 39.100 con (hiện có 17.000 con, xuất chuồng 22.000 con).

+ Đàn gia cầm: 655.600 con (hiện có 295600 con, xuất chuồng 360.000 con).

- Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại phần đầu đạt 2.655 tấn.
- Thủy sản: Chỉ đạo triển khai nuôi trồng thủy sản đảm bảo 145 ha kế hoạch giao, khuyến khích người dân nuôi cá kết hợp với trồng lúa trong vụ mùa, quản lý môi trường và phòng ngừa dịch bệnh đối với động vật thủy sản; đảm bảo mục tiêu sản lượng các tháng cuối năm đạt 290 tấn.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 gửi kèm)

- Lâm nghiệp:
 - + Phần đầu trồng rừng 405 ha đạt 100% kế hoạch.
 - + Sản lượng gỗ khai thác phần đầu đạt 35.000 m³.
 - + Tiếp tục đôn đốc thực hiện hiệu quả công tác giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

2.2. Vụ Đông

Tập trung sản xuất các loại cây trồng theo hướng thâm canh, tăng năng suất, chất lượng cây trồng; từ đó tăng hiệu quả kinh tế cho người sản xuất, ưu tiên tập trung sản xuất các loại cây trồng có liên kết, bao tiêu sản phẩm. Phần đầu tổng diện tích các loại cây trồng vụ Đông 2023 đạt trên 90 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với phòng Nông nghiệp và PTNT để chỉ đạo thời vụ, xác định cơ cấu giống cây trồng thích hợp với điều kiện địa phương nhằm thống nhất trong chỉ đạo sản xuất vụ Mùa và vụ Đông năm 2023. Quan tâm chỉ đạo chăm sóc các cây trồng chính theo kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt để đảm bảo năng suất, chất lượng.

- Chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo sản xuất, bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Chủ động triển khai, thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/2/2023 về việc thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn năm 2023; vận dụng các chính sách và nguồn lực hiện có để hỗ trợ thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề xuất các giải pháp và chính sách cần hỗ trợ để đảm bảo hoàn thành mục tiêu của Đề án.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp tại cơ sở, đặc biệt vào thời điểm trước khi bước vào vụ sản xuất. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh cây giống, con giống kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, gây thiệt hại cho người dân.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc sản xuất tại cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, HTX, đồng hành cùng nông dân sản xuất có hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản, kế hoạch, cơ chế chính sách của trung ương, của tỉnh liên quan đến thực hiện Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023 đến từng thôn, bản, các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn để triển khai sản xuất có hiệu quả đạt mục tiêu đề ra.

- Tuyên truyền, vận động người dân thay đổi phương thức sản xuất từ quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình sang hình thức liên kết tổ hợp tác, HTX, để thuận lợi trong quá trình đầu tư, chăm sóc cũng như tiêu thụ sản phẩm.

- Quan tâm chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, chuyển giao quy trình kỹ thuật sản xuất an toàn, trong đó đẩy mạnh tập huấn sản xuất theo quy trình VietGAP, sản xuất hữu cơ; ưu tiên kinh phí hỗ trợ sản xuất có chứng nhận, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành của Chính phủ về chuyển đổi đất trồng lúa. Phổ biến nội dung các Kế hoạch thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn năm 2023 thông qua các phương tiện truyền thông, hội nghị, họp giao ban... đến các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp, HTX và các hộ sản xuất trên địa bàn để tổ chức triển khai thực hiện.

3. Công tác chuyên môn

3.1. Trồng trọt

- Bố trí bộ giống lúa phù hợp theo từng vùng sản xuất, những giống có cùng thời gian sinh trưởng và đặc điểm sinh học giống nhau cần bố trí tập trung tạo vùng sản xuất với diện tích lớn, để thuận lợi cho chăm sóc và thu hoạch; không bố trí nhiều giống trên một cánh đồng; ưu tiên sử dụng các giống có năng suất, chất lượng tốt, có khả năng chống chịu sâu bệnh, thời gian sinh trưởng ngắn để đảm bảo thời gian triển khai các cây trồng vụ Đông năm 2023.

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa bằng các cây trồng có giá trị kinh tế cao (bí xanh, bí đỏ, dưa các loại, đậu đỗ các loại...) cây ăn quả, dược liệu đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tập trung phát triển, mở rộng diện tích cây rau màu các loại theo lợi thế của từng địa phương, nhằm bù đắp sản lượng thiếu hụt do thiên tai gây ra, đồng thời mở rộng diện tích trên những diện tích cây khác đã giao trong vụ Xuân năm 2023 nhưng chưa đạt kế hoạch.

- Hướng dẫn nông dân gieo trồng đảm bảo theo khung thời vụ đối với từng loại cây trồng; thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch.

- Làm tốt công tác dự tính, dự báo sâu bệnh; tham mưu kịp thời cho các cấp, ngành chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; quản lý tốt chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ trồng trọt.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất giống cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm để đảm bảo có đủ lượng giống tốt phục vụ Kế hoạch thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn năm 2023. Rà soát lại toàn bộ cây đầu dòng đã được công nhận; có chế độ quản lý, giám sát việc khai thác, sử dụng cây giống đầu dòng...; tiếp tục tiến hành bình tuyển, công nhận cây đầu dòng, cây có đủ kiện sản xuất giống theo đúng quy định nhằm cung cấp nguyên liệu phục vụ sản xuất cây giống; không để người dân sử dụng giống cây không rõ nguồn gốc hoặc do người dân tự nhân giống mà không qua tuyển chọn.

3.2. Chăn nuôi, thủy sản

- Đa dạng hóa phương thức chăn nuôi và kết hợp sử dụng thức ăn công nghiệp với tận dụng nguồn phụ phẩm trong nông nghiệp làm thức ăn chăn nuôi, nhằm giảm chi phí sản xuất.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, chế biến, giết mổ, chuyển đổi phương thức sản xuất chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi hàng hóa tập trung theo hướng trang trại để sản xuất hàng hóa theo chuỗi liên kết có sự tham gia đầu tư, kết nối thị trường của các doanh nghiệp và các hợp tác xã để ổn định đầu ra cho sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm của ngành chăn nuôi.

- Tập trung phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng bán thâm canh để tăng năng suất, số lượng và sản lượng.

- Đối với chăn nuôi gia cầm tăng cường phát triển chăn nuôi các giống gà nội, gà đặc sản và con lai có chất lượng cao.

- Chỉ đạo tăng đàn lợn, sử dụng con lai có chất lượng cao để tăng năng suất và sản lượng, gắn với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Đối với các giống lợn lai, lợn ngoại tập trung phát triển chăn nuôi trang trại theo quy mô vừa và lớn; với các giống lợn địa phương tập trung phát triển theo quy mô vừa và nhỏ kết hợp với chăn nuôi nông hộ theo chuỗi giá trị.

- Nâng cao chất lượng công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, thủy sản thông qua việc nâng cao tỷ lệ tiêm phòng vắc xin phòng, chống dịch bệnh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, hộ chăn nuôi trong việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2025.

- Duy trì ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản, tập trung thực hiện tốt việc tăng năng suất, sản lượng thông qua các biện pháp kỹ thuật thâm canh trong chăm

sóc, nuôi trồng trên diện tích hiện có để đảm bảo mục tiêu sản lượng; thay đổi phương thức nuôi từ quảng canh sang bán thâm canh và sử dụng một số giống đạt năng suất, phù hợp với thị trường người tiêu dùng.

3.3. Lâm nghiệp

- Tiếp tục đôn đốc thực hiện trồng rừng đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, trong đó chú trọng việc trồng các loài cây gỗ lớn, cây đa mục đích, chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang kinh doanh gỗ lớn nhằm nâng cao năng suất chất lượng rừng trồng.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp thực hiện các quy định đối với sản xuất giống cây lâm nghiệp, chuẩn bị đủ cây giống đảm bảo chất lượng, đôn đốc người dân trồng rừng đúng khung thời vụ, đảm bảo cây trồng đạt tỷ lệ cây sống cao, tập trung trồng rừng xong trước ngày 30/8/2023.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc khai thác lâm sản của các chủ rừng trên địa bàn, đặc biệt việc khai thác tận dụng gỗ rừng tự nhiên trên diện tích chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Tăng cường quản lý đối với diện tích rừng hiện có, đặc biệt là rừng tự nhiên (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) thuộc quy hoạch lâm nghiệp và diện tích rừng tự nhiên ngoài quy hoạch lâm nghiệp hiện có trên địa bàn tỉnh; thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về khai thác, phá rừng trái pháp luật.

- Tăng cường giám sát hoạt động tuần tra, kiểm tra rừng trên các diện tích rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất là rừng tự nhiên đã được giao khoán, hỗ trợ bảo vệ rừng.

- Nắm bắt thông tin cảnh báo nguy cơ cháy rừng, phát hiện cháy sớm, tổ chức trực phòng cháy chữa cháy rừng và triển khai đồng bộ các giải pháp, phương án phòng cháy chữa cháy rừng từ tỉnh đến cơ sở.

3.4. Công tác thủy lợi

Chỉ đạo các địa phương, đơn vị tăng cường công tác quản lý, vận hành các công trình thủy lợi, đặc biệt là các hồ chứa để đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất, đồng thời đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi, tập trung sửa chữa nạo vét, phát dọn, khơi thông dòng chảy hệ thống kênh mương, bảo dưỡng sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; xây dựng kế hoạch tưới tiêu, phương án phòng, chống thiên tai và tăng cường công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm đến công trình thủy lợi để đảm bảo dẫn nước tưới phục vụ sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023; chủ động thực hiện tốt Phương án phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

4. Các nhiệm vụ khác

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, công tác phát triển nông thôn;

chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đảm bảo theo kế hoạch.

- Phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân không gieo trồng khi nhiệt độ thấp dưới 15°C kéo dài.

+ Thực hiện chăm sóc, bón phân cho cây trồng đầy đủ, cân đối để cây khỏe, tăng khả năng chống rét; hướng dẫn người dân thực hiện các phương pháp phòng, chống rét cho cây trồng như che phủ rơm rạ, nilon, tưới nước.

+ Thường xuyên cập nhật thông tin về thời tiết để có phương án ứng phó phù hợp.

5. Tổ chức sản xuất - tiêu thụ sản phẩm cây trồng vụ Đông

- Chính quyền và các tổ chức đoàn thể cơ sở, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực sản xuất vụ Đông nhằm nâng cao thu nhập; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tham gia đầu tư và tiêu thụ nông sản vụ Đông cho nông dân.

- Chỉ đạo các hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện liên kết chặt chẽ trong tổ chức sản xuất từ khâu gieo trồng đến thu hoạch, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn huyện. Hướng dẫn, chỉ đạo sản xuất đảm bảo thời vụ, cơ cấu các loại cây trồng, các biện pháp kỹ thuật, đẩy nhanh việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tập trung vào các cây trồng chủ lực có giá trị kinh tế cao.

- Triển khai, chỉ đạo thực hiện tốt các Kế hoạch thực hiện Đề án; phối hợp với các xã, thị trấn rà soát, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, tham mưu điều chỉnh, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tiễn; rà soát, đề xuất chỉnh sửa, bổ sung chính sách hỗ trợ sản xuất đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra; xây dựng kế hoạch làm việc với UBND các xã, thị trấn, ban hành chương trình chi tiết, cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với tỉnh tăng cường công tác kiểm tra và lấy mẫu giám sát sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn huyện; kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt công tác phát triển chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trong vụ Mùa, vụ Đông năm 2023 đạt hiệu quả. Chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật lực để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn.

- Chỉ đạo, kiểm tra giám sát các cơ sở gieo ươm trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh cây giống kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc, gây thiệt hại cho người dân.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn theo dõi, quản lý nguồn nước, tích nước, vận hành, điều tiết hồ chứa theo quy trình; phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn kiểm tra việc sửa chữa, nạo vét, phát dọn kênh mương, khơi thông dòng chảy; bảo dưỡng sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; hướng dẫn các biện pháp tưới tiêu hợp lý; xây dựng Phương án PCTT-TKCN đảm bảo kế hoạch sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023.

- Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với các doanh nghiệp, hợp tác xã và UBND các xã, thị trấn trong quá trình chỉ đạo liên kết sản xuất và tiêu thụ các cây trồng vụ Đông năm 2022.

- Báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện kết quả thực hiện Phương án sản xuất theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác, biện pháp quản lý dịch hại trên cây trồng đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Thực hiện công tác dự tính, dự báo tình hình phát sinh phát triển của sâu, bệnh hại và có phương án phòng, chống dịch kịp thời.

- Hướng dẫn thực hiện tốt công tác phát triển chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trong vụ Mùa, vụ Đông năm 2023 đạt hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

- Cử cán bộ kỹ thuật có kinh nghiệm và chuyên môn xuống cơ sở hướng dẫn trực tiếp cho người dân về kỹ thuật trồng trọt, chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và nuôi trồng thủy sản đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi đất trồng lúa sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở tuân thủ các quy định của Chính phủ về chuyển đổi đất lúa.

3. Các phòng, ban, ngành liên quan

- Phòng Tài chính phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện có phương án hỗ trợ kịp thời khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra đối với sản xuất.

- Hội Nông dân huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tăng cường chỉ đạo các cấp hội tuyên truyền, vận động các hội viên tích cực tham gia sản xuất.

- Trung tâm Văn hóa - TT&TT tăng cường thông tin tuyên truyền về các biện pháp kỹ thuật, ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ và biện pháp phòng chống thiên tai, dịch bệnh trong, các mô hình sản xuất có hiệu quả để nhân rộng.

4. UBND các xã, thị trấn

- Trên cơ sở các chỉ tiêu được giao, tổ chức triển khai Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023, linh hoạt trong chỉ đạo sản xuất phù hợp với thể mạnh địa phương, khả năng liên kết tiêu thụ sản phẩm đảm bảo hiệu quả kinh tế cho

người dân và đạt tổng diện tích kế hoạch giao, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng ngành nông nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu theo từng lĩnh vực tại các Kế hoạch thực hiện Đề án; vận dụng các chính sách và nguồn lực hiện có để hỗ trợ thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra; trong đó, xây dựng kế hoạch cụ thể về nguồn lực và cách thức thực hiện cho từng chỉ tiêu được giao tại địa phương. Kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tiến hành rà soát, đánh giá các chính sách hiện có, xuất các giải pháp và chính sách cần hỗ trợ để đảm bảo hoàn thành mục tiêu của Đề án.

- Chỉ đạo công chức, chuyên môn tăng cường phối hợp với các đơn vị trong ngành Nông nghiệp và PTNT trong công tác kiểm tra chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn, vận động hộ nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo sinh vật gây hại trên cây trồng; kiểm soát dịch bệnh trên đàn vật nuôi; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch được giao; trên cơ sở đó hàng tháng các cấp uỷ Đảng, chính quyền tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp phù hợp.

- Thường xuyên kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp tại cơ sở, đặc biệt vào thời điểm trước khi bước vào vụ sản xuất. Đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh cây giống, con giống kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc, gây thiệt hại cho người dân.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thiết kế giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên đảm bảo đầy đủ đối tượng theo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 và Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân thuộc Dự án 3, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp tăng cường công tác thanh tra kiểm tra đột xuất, lấy mẫu giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm sản trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

- Duy trì chế độ thông tin báo cáo Phòng Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

Trên đây là nội dung Phương án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2023, Ủy ban Nhân dân huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành; UBND xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trên; trong quá trình tổ chức thực hiện, có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để xem xét giải quyết./.